

Số: /TB-UBND

Quốc Oai, ngày tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc kết thúc niêm yết công khai danh sách cá nhân dự kiến đề nghị
xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển
Thủ đô Hà Nội” đợt 1 năm 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định về Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND);

Căn cứ Văn bản số 4386/UBND-SNV ngày 01/8/2025 của UBND Thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định về Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội”;

Căn cứ Văn bản số 334/UBND-VHXXH ngày 05/8/2025 của UBND xã về việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội”;

Căn cứ hồ sơ của các cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội”;

Ủy ban nhân dân xã Quốc Oai đã tiến hành niêm yết công khai danh sách cá nhân dự kiến đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội” đợt 1 năm 2025 tại Thông báo số 181/TB-UBND ngày 14/10/2025 gồm 275 cá nhân, thời gian niêm yết từ ngày 15/10/2025 đến hết ngày 20/10/2025.

Sau thời gian niêm yết, Ủy ban nhân dân xã nhận được ý kiến phản hồi đề nghị chỉnh sửa họ tên, năm sinh đối với 05 cá nhân gồm:

1. Bà Lương Như Liên – Giáo viên trường Mầm non Quốc Oai, sửa thành Lương Thị Như Liên.
2. Bà Nguyễn Thị Học – Hưu trí trường Mầm non Quốc Oai sửa thành tích từ 10 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở thành 02 lần được đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.
3. Ông Đào Quang Lưu – thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai sửa năm sinh từ 1942 thành 1940.
4. Ông Phan Hữu Vân – thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai sửa năm sinh từ 1957 thành 1937.
5. Ông Hà Đình Tường – thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai sửa thành Hà Đình Tường.

Đối với 270 cá nhân còn lại không có ý kiến thắc mắc gì khác.

Do đó Ủy ban nhân dân xã sẽ hoàn thiện các bước tiếp theo về việc đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội” đợt 1 năm 2025 đối với các cá nhân đủ điều kiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã; | (để n/yết)
- Trung tâm VH TT&TT;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Văn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUỐC OAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Quốc Oai, ngày tháng 10 năm 2025

DANH SÁCH

Trích ngang thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương
“Vì sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội” đợt 1 năm 2025
(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của UBND xã)

I. Trình theo tiêu chuẩn tại khoản 4, Điều 5, NQ 27 (36 trường hợp)

Xác nhận chung: Các cá nhân đề nghị khen thưởng chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, gương mẫu, tích cực tham gia các hoạt động, phong trào của địa phương, nơi cư trú. Không vi phạm, không bị kỷ luật.

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1	Bà Dương Thị Hường		1978	Giáo viên trường Mầm non Sài Sơn A, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 12 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 1998-1999, 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010, 2010-2011, 2012-2013, 2015-2016, 2018-2019, 2021-2022, 2024-2025		
2	Bà Nguyễn Thị Quỳnh		1986	Giáo viên trường Mầm non Sài Sơn A, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2019-		

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
					2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2024-2025		
3	Bà Nguyễn Thị Hiền		1982	Hiệu trưởng trường Mầm non Sài Sơn A, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2005-2006, 2006-2007, 2009-2010, 2010-2011, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2019-2020, 2021-2022, 2023-2024.		
4	Bà Nguyễn Thị Thanh		1960	Hiệu trưởng Trường Mầm non Sài Sơn B, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2000-2001, 2001-2002, 2002-2003, 2003-2004, 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010, 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013	x	
5	Bà Đào Thị Kim Thanh		1966	Giáo viên Trường Mầm non Sài Sơn B, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010, 2010-2011, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019,	x	
6	Bà Đào Thị Thanh Thảo		1979	Hiệu trưởng Trường Mầm non Sài Sơn C, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà		

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
					Nội: 14 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010, 2010-2011, 2013-2014, 2014-2015, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025		
7	Bà Nguyễn Thị Chiến		1974	Hiệu trưởng Trường Mầm non Quốc Oai A, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 11 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2003-2004, 2004-2005, 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2016-2017, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2024-2025		
8	Bà Nguyễn Thị Hoàn		1983	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Quốc Oai A, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 11 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2016-2017, 2019-2020, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025		
9	Bà Lê Thị Hằng		1978	Giáo viên Trường Mầm non Quốc Oai A, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2005-2006, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010, 2010-2011, 2011-2012, 2015-2016, 2018-2019, 2020-2021, 2022-2023		

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
10	Bà Nguyễn Thị Hạnh		1989	Giáo viên Trường Mầm non Quốc Oai A, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học 2012-2013, 2013-2014, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025		
11	Bà Vương Thị Dung		1962	Hiệu trưởng Trường Mầm non Quốc Oai A, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010, 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015	x	
12	Bà Nguyễn Thị Hằng		1984	Giáo viên Trường Mầm non Quốc Oai B, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học 2011-2012, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022		
13	Bà Nguyễn Vân Anh		1985	Hiệu trưởng Trường Mầm non Quốc Oai, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 11 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2006-2007, 2007-		

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
					2008, 2008-2009, 2009-2010, 2015-2016, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2022-2023, 2023-2024		
14	Bà Đỗ Thị Ngọc Dung		1985	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Quốc Oai, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 11 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2006-2007, 2007-2008, 2009-2010, 2010-2011, 2011-2012, 2013-2014, 2015-2016, 2019-2020, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024		
15	Bà Nguyễn Thị Hồng Kỳ		1975	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Quốc Oai, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010, 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2017-2018, 2020-2021		
16	Bà Nguyễn Thị Nhung		1982	Giáo viên Trường Mầm non Quốc Oai, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 16 năm được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học 2009-2010, 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025		

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
17	Bà Lương Thị Như Liên		1984	Giáo viên Trường Mầm non Quốc Oai, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2023-2024, 2024-2025		
18	Bà Dương Thị Nga		1987	Giáo viên Trường Mầm non Quốc Oai, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 11 năm được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học 2011-2012, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024		
19	Bà Nguyễn Thị Học		1958	Hiệu trưởng Trường Mầm non Quốc Oai, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 02 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố các năm học 1985-1986, 1991-1992	x	
20	Bà Nguyễn Thị Lan Hương		1979	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Yên Sơn, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2014-2015, 2017-2018, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-		

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
					2025		
21	Bà Phùng Thị Phương		1980	Giáo viên Trường Mầm non Yên Sơn, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 11 năm được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học 2013-2014, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025		
22	Bà Phạm Thị Hạnh		1980	Giáo viên Trường Mầm non Yên Sơn, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 11 năm được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025		
23	Bà Đôn Thị Hạnh		1983	Giáo viên Trường Mầm non Phụng Cách, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024		
24	Bà Hoàng Thị Luyện		1986	Giáo viên Trường Mầm non Phụng Cách, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 12 năm được đánh giá Hoàn thành xuất		

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
					sắc nhiệm vụ các năm học 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024		
25	Bà Trần Thị Nguyệt Ánh		1986	Giáo viên Trường Mầm non Phương Cách, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024, 2024-2025		
26	Bà Nguyễn Thị Tuyết		1983	Giáo viên Trường Mầm non Phương Cách, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2010-2011, 2011-2012, 2013-2014, 2014-2015, 2017-2018, 2023-2024,		
27	Bà Nguyễn Thị Cúc		1957	Hiệu trưởng trường Mầm non Phương Cách, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 02 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Thành phố các năm học 2002-2003, 2011-2012	x	
28	Bà Nguyễn Thị Thủy		1962	Giáo viên trường Mầm non Phương Cách, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà	x	

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
					Nội: 02 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Thành phố năm học 1983-1984, 1984-1985		
29	Bà Phan Thị Liên Phương		1974	Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Yên Sơn, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 13 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2005-2006, 2007-2008, 2008-2009, 2011-2012, 2013-2014, 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2023-2024, 2024-2025,		
30	Bà Đào Thị Oanh		1968	Hiệu trưởng trường Tiểu học Yên Sơn, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 14 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010, 2010-2011, 2011-2012, 2012-2013, 2014-2015, 2015-2016, 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021	x	
31	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo		1977	Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Quốc Oai B, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2009-2010, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2024-2025		
32	Bà Nguyễn Bích Hồng		1962	Hiệu trưởng trường Tiểu học Quốc Oai A,	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-	x	

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
				xã Quốc Oai	HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 12 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 1998-1999, 2000-2001, 2002-2003, 2004-2005, 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010,2010-2011, 2011-2012, 2012-2013		
33	Bà Nguyễn Thị Hồng		1973	Phó Hiệu trưởng trường Tiểu học Quốc Oai A, xã Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 12 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010,2010-2011, 2011-2012, 2015-2016, 2020-2021, 2021-2022, 2023-2024, 2024-2025		
34	Bà Phan Thị Xuân Hương		1982	Giáo viên trường THCS Quốc Oai	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2007-2008, 2009-2010,2010-2011, 2011-2012, 2013-2014, 2015-2016, 2016-2017, 2023-2024, 2024-205.		
35	Bà Lương Thị My		1972	Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Quốc Oai (cũ)	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 10 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 2004-2005, 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2008-2009, 2009-2010, 2010-2011, 2013-2014, 2021-2022, 2024-2025	x	

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác(hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
36	Bà Nguyễn Hồng Hoi		1972	Phó Trưởng phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin huyện Quốc Oai (cũ)	- Thành tích đề nghị khen thưởng theo điểm k, khoản 4, Điều 5 của Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội: 11 năm được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở các năm học 1999-2000, 2000-2001, 2001-2002, 2002-2003, 2003-2004, 2004-2005, 2005-2006, 2006-2007, 2007-2008, 2020-2021 và năm 2024	x	

II. Trình theo tiêu chuẩn tại khoản 2, Điều 5, NQ 27

Xác nhận chung: Các cá nhân đề nghị khen thưởng chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, gương mẫu, tích cực tham gia các hoạt động, phong trào của địa phương, nơi cư trú. Không vi phạm, không bị kỷ luật.

1. Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai (114 trường hợp)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1	Ông Nguyễn Hữu Thường	1948		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
2	Ông Nguyễn Tuấn Vũ	1952		Giáo viên trường THCS Sài Sơn, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 156 KT/HĐBT ngày 19/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
3	Nguyễn Thị Tơ		1952	Y sĩ Trạm Y tế Sài Sơn, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
4	Ông Nguyễn Hữu Môn	1952		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
5	Ông Nguyễn Công Bình	1954		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1996 của Chủ tịch nước.		
6	Ông Nguyễn Xuân Vũ	1943		Giáo viên trường THCS Sài Sơn, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 71 KT/HĐNN ngày 6/11/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	

7	Ông Nguyễn Huy Quang	1956		Chỉ huy phó BCHQS thị xã Uông Bí, Quảng Ninh	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 123 KT/CTN ngày 12/3/2001 của Chủ tịch nước.	x	
8	Ông Lê Văn Thư	1952		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 262 KT/CTN ngày 02/4/2001 của Chủ tịch nước.		
9	Bà Nguyễn Thị Tư		1949	Bí thư Đảng ủy xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai (cũ)	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
10	Ông Nguyễn Hữu Lộng	1953		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
11	Ông Nguyễn Trung Dân	1950		B trưởng K27 Tổng kho 15, Cục vật tư Bộ QP	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 90 KT/HĐNN ngày 30/3/1988 của Hội đồng nhà nước	x	
12	Ông Nguyễn Công Sáng	1948		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
13	Ông Nguyễn Quốc Thơm	1948		Công nhân Thủy điện Sông Đà	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1031 KT/CTN ngày 16/10/1996 của Chủ tịch nước.	x	
14	Ông Nguyễn Khắc Sửu	1948		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
15	Ông Nguyễn Tuấn Kim	1949		Công nhân Xí nghiệp cơ khí Thủy lợi Hà Tây	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	

16	Ông Nguyễn Văn Tình	1945		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
17	Ông Nguyễn Tiến Đường	1949		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
18	Ông Nguyễn Xuân Bảo	1952		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
19	Bà Nguyễn Thị Tới	1950		Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng		
20	Ông Vũ Duy Dũng	1951			Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 96 KT/HĐNN ngày 29/10/1985 của Hội đồng Nhà nước		
21	Bà Nguyễn Thị Mạo		1946	Giáo viên Trường Tiểu học Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 156 KT/HĐBT ngày 19/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
22	Bà Nguyễn Thị Tý		1936	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng		
23	Ông Nguyễn Xuân Hiệp	1945		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Hội đồng Nhà nước		
24	Ông Nguyễn Nho Sơn	1948		Công nhân Thủy điện Hòa Bình	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1997 của Chủ tịch nước.		
25	Bà Nguyễn Thị Tư		1934	Công nhân giao thông Hà Giang	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986		

					của Hội đồng Bộ trưởng		
26	Bà Đỗ Thị Vũ		1952	Công nhân Xí nghiệp Đường Giấy Rượu, Phúc Thọ, Hà Nội	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
27	Ông Vũ Duy Hà	1950		Công nhân Xí nghiệp Đường Giấy Rượu, Phúc Thọ, Hà Nội	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
28	Ông Lê Đình Kỷ	1936		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
29	Bà Nguyễn Thị Thìn		1937	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
30	Ông Nguyễn Danh Đạo	1940		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
31	Bà Nguyễn Thị Ngũ		1939	Công nhân xi măng Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 83 KT/CTN ngày 12/12/1997 của Chủ tịch nước.	x	
32	Ông Lê Đình Tài	1945		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
33	Ông Nguyễn Hữu Sáng	1950		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
34	Ông Nguyễn Tuấn Nung	1944		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
35	Ông Nguyễn	1935		Thôn Thụy Khuê, xã	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại		

	Xuân Trúc			Quốc Oai	Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
36	Bà Nguyễn Thị Hợi		1948	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
37	Bà Nguyễn Thị Nhị		1949	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
38	Ông Nguyễn Anh Dương	1954		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
39	Ông Lê Đình Thanh	1952		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1997 của Chủ tịch nước.		
40	Bà Nguyễn Thị Thế		1950	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 214 KT/HĐBT ngày 30/7/1985 của Hội đồng Bộ trưởng		
41	Ông Nguyễn Danh Thơm	1949		Thiếu tá, Giảng viên Trường Sĩ quan Lục quân 1	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 158 KT/HĐBT ngày 6/12/1984 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
42	Ông Nguyễn Hữu Liên	1951		Sĩ quan trường SQPK Quân chủng PKKQ	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 213 KT/HĐBT ngày 16/10/1985 của Hội đồng Bộ trưởng		
43	Ông Nguyễn Đình Phụng	1945		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
44	Bà Nguyễn Thị Năm		1947	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng	x	

45	Bà Lê Thị Ái		1949	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
46	Nguyễn Thị Tuyết		1945	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
47	Ông Nguyễn Thê Bảo	1946		Công nhân xí nghiệp Canh ki na Ba Vì	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1997 của Chủ tịch nước.		
48	Bà Nguyễn Thị Dậu		1946	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 77 KT/HĐBT ngày 25/5/1984 của Hội đồng Bộ trưởng		
49	Bà Nguyễn Thị Bình		1945	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 2/7/1986 của Hội đồng nhà nước	x	
50	Ông Nguyễn Hữu Phiêu	1950		Công nhân Công ty cung ứng VLXD Hà Tây	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 67 KT/HĐNN ngày 28/1/1988 của Hội đồng nhà nước	x	
51	Ông Nguyễn Nho Quý	1939		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
52	Bà Tạ Thị Tu		1950	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
53	Ông Nguyễn Tất Chúc	1942		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 103 KT/HĐNN ngày 3/5/1988 của Hội đồng nhà nước		
54	Ông Nguyễn Việt Sự	1951		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987		

					của Hội đồng Bộ trưởng		
55	Bà Nguyễn Thị Dương		1946	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
56	Bà Nguyễn Thị Hệ		1940	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
57	Ông Nguyễn Văn Lương	1946		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 41 KT/HĐNN ngày 6/11/1987 của Hội đồng nhà nước		
58	Lê Thị Oanh	1950		Giáo viên Trường Tiểu học Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
59	Ông Nguyễn Xuân Cử	1954		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
60	Bà Nguyễn Thị Thắng		1954	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
61	Bà Nguyễn Thị Hợi		1946	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
62	Ông Nguyễn Phương Tiếp	1953		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1997 của Chủ tịch nước.		
63	Ông Nguyễn Đức Vy	1953		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1997 của Chủ tịch nước.		
64	Bà Nguyễn		1945	Công nhân XN Xi	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại		

	Thị Phen			măng Sài Sơn, Quốc Oai	Quyết định số 1031 KT/CTN ngày 16/10/1996 của Chủ tịch nước.		
65	Ông Nguyễn Nho Bản	1955		PCT Hội Nông dân huyện Quốc Oai (cũ)	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
66	Ông Nguyễn Tuấn Dân	1946		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.	x	
67	Nguyễn Thị Hồng		1948	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
68	Ông Nguyễn Hữu Trọng	1951		Công nhân Tổng cục địa chất	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 42 KT/HĐBT ngày 13/2/1985 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
69	Ông Nguyễn Hữu Mậu	1948		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
70	Ông Lê văn Trục	1948		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 41 KT/HĐNN ngày 6/11/1987 của Hội đồng nhà nước		
71	Ông Nguyễn Viết Cang	1945		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
72	Ông Nguyễn Thê Minh	1949		Lái xe Xí nghiệp vận tải I - Hà Đông	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 156 KT/HĐBT ngày 19/10/1987 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
73	Bà Nguyễn Thị Hồng		1951	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	

74	Ông Nguyễn Việt Hà	1941		Cán bộ Sở Nông Lâm Hà Nội	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1997 của Chủ tịch nước.	x	
75	Bà Phan Thị Châu		1942	Cán bộ trạm Y tế xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai (cũ)	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
76	Bà Phan Thị Hoàn		1949	Giáo viên trường TH Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
77	Bà Phan Thị Ngọc		1945	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
78	Bà Nguyễn Thị Quý		1953	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng		
79	Ông Nguyễn Văn Thìn	1952		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nh tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
80	Ông Nguyễn Danh Chiêm	1934		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
81	Bà Nguyễn Thị Bìn		1938	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
82	Bà Nguyễn Thị Tư		1936		Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 216 KT/HĐBT ngày 01/8/1985 của Hội đồng Bộ trưởng		
83	Ông Nguyễn Hữu Dương	1954		Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1119 KT/CTN ngày	x	

				Oai	26/12/1996 của Chủ tịch nước.		
84	Nguyễn Thị Trứ		1945	Hiệu phó THCS Thạch Thán (huyện Quốc Oai cũ)	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
85	Ông Nguyễn Anh Đường	1941			Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 617 KT/HĐNN ngày 01/3/1985 của Hội đồng nhà nước		
86	Nguyễn Thị Tư		1950	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1997 của Chủ tịch nước.	x	
87	Ông Nguyễn Hữu Tích	1942		Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 126 KT/HĐNN ngày 5/8/1988 của Hội đồng nhà nước	x	
88	Ông Nguyễn Danh Thang	1945		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
89	Ông Nguyễn Nho Địch	1944		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
90	Bà Nguyễn Thị Dậu		1946	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng		
91	Ông Nguyễn Công Tùy	1939		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
92	Ông Nguyễn Hữu Tư	1945		Chiến sĩ Đơn vị ra đă, Binh chủng PKKQ	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.	x	
93	Bà Nguyễn		1947	Công nhân XN Xi	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại	x	

	Thị Liễu			măng Sài Sơn, Quốc Oai	Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
94	Ông Nguyễn Huy Lâm	1938		Công nhân Cầu Thăng Long	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.	x	
95	Ông Nguyễn Công Ích	1954		Công nhân thủy nông Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 137 KT/HĐBT ngày 15/10/1984 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
96	Ông Nguyễn Công Âm	1932		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987-KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Chủ tịch nước.		
97	Nguyễn Thị Kim Liên		1949	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 216 KT/HĐBT ngày 01/8/1985 của Hội đồng Bộ trưởng		
98	Ông Nguyễn Danh Điểm	1943		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 761 KT/HĐNN ngày 29/10/1985 của Hội đồng nhà nước		
99	Ông Nguyễn Xuân Hội	1942		Hiệu trưởng trường Tiểu học Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 41 KT/HĐNN ngày 6/11/1987 của Hội đồng nhà nước	x	
100	Bà Nguyễn Thị Quỳn		1942	Cán bộ Giao thông Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 520 KT/HĐNN ngày 20/8/1984 của Hội đồng nhà nước	x	
101	Ông Nguyễn Nho Thủy	1951		Chủ nhiệm chính trị Trung đoàn 925F371 Không quân	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
102	Nguyễn Thị Mậu		1948	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng	x	

103	Ông Nguyễn Danh Hạp	1939		Giáo viên trường THCS Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 41 KT/HĐNN ngày 6/11/1987 của Hội đồng nhà nước	x	
104	Bà Nguyễn Thị Ban		1944	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
105	Bà Tạ Thị Sửu		1945	Công nhân XN Xi măng Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
106	Bà Nguyễn Thị Thảo		1949	Cán bộ công ty thủy lợi I Hà Sơn Bình	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 156 KT/HĐBT ngày 19/10/1987 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
107	Bà Nguyễn Thị Hồ		1946	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 438 KT/HĐNN ngày 25/9/1990 của Hội đồng nhà nước		
108	Bà Nguyễn Thị Thân		1944	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1031 KT/CTN ngày 16/10/1996 của Chủ tịch nước.		
109	Bà Nguyễn Thị Ty		1943	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 992 Kt/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng nhà nước		
110	Nguyễn Hữu Thìn	1952		Công nhân Đội Chiếu bóng Hà Tây	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1997 của Chủ tịch nước.	x	
111	Nguyễn Thị Lựu		1950	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/3/1997 của Chủ tịch nước.		
112	Vũ Duy Tâm	1943		Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996		

					của Chủ tịch nước.		
113	Nguyễn Thị Gái		1940	Thôn Thụy Khuê, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng		
114	Nguyễn Hong Khanh	1945		Công ty xây dựng Khu Bắc, Sơn Tây cũ	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 67 KT/HĐNN ngày 28/1/1988 của Hội đồng Nhà nước	x	

2. Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai (125 trường hợp)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển Thủ đô Hà Nội	Đã nghỉ hưu (Đánh dấu x nếu có)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1	Phan Bá Ất	1945		PTP Phòng GD&ĐT huyện Quốc Oai (cũ)	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 41 KT/HĐNN ngày 06/11/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
2	Nguyễn Thị Bè		1942	Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
3	Đào Quang Lưu	1940		Quản đốc XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
4	Đào Xuân Trường	1940		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước		
5	Phan Trung Khoa	1950		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
6	Lê Thị Thặng		1953	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 262 KT/CTN ngày 02/4/2001 của Chủ tịch nước.		
7	Phan Trọng Thư	1953		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.		

8	Nguyễn Trí Bốn	1953		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
9	Đào Đức Quán	1945		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
10	Phan Dũng Khánh	1944		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước		
11	Phan Công Nhượng	1936			Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 262 KT/CTN ngày 02/4/2001 của Chủ tịch nước.		
12	Đào Xuân Đường	1951		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
13	Đào Đức Hùng	1955		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1062 KT/CTN ngày 16/12/2001 của Chủ tịch nước.		
14	Phan Bình Hải	1954		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 114 KT/HĐBT ngày 13/7/1988 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
15	Phan Thế Ngọc	1955		Quản đốc Xí nghiệp 815 Bình đoàn 11 TCHC	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 3 KT/HĐBT ngày 7/1/1988 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
16	Phan Văn Quý	1953		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	

17	Đào Đức Thân	1944		Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.	x	
18	Phan Trọng Hải	1933		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước		
19	Nguyễn Văn Tư	1940		Trưởng ban chính sách Sư 310, QK 7	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 397 KT/HĐNN ngày 09/6/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
20	Trần Thị Quý		1951	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
21	Đào Đức Bính	1947		Chủ nhiệm PB- Sư đoàn 179 QK 7	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
22	Nguyễn Văn Tích	1953		Công nhân Xưởng Máy Kéo huyện Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84-KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
23	Phan Thị Ốc		1938	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
24	Nguyễn Đình Mậu	1946			Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 691 KT/HĐNN ngày 09/7/1985 của Hội đồng Nhà nước		
25	Đào Đức Cao	1948		sỹ quan Trung đoàn 28, Kon Tum	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	

26	Đỗ Thị Ba		1948	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.		
27	Phan Tiến Vượng	1940		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 552 KT/HĐNN ngày 20/10/1984 của Hội đồng Nhà nước		
28	Phan Tiến Nghi	1943		Trưởng Ban cơ yếu, quân đoàn 4	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
29	Nguyễn Viết Luân	1942		Hiệu trưởng trường THCS Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 41 KT/HĐNN ngày 06/11/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
30	Đào Thị Tâm		1945	Cán bộ thú y xã	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.	x	
31	Đào Đức Dị	1940		PGG Sở Nông nghiệp kv Suối Hai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
32	Phan Danh Long	1952		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
33	Trần Như Tiên	1939			Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.		
34	Nguyễn Thị Hợi		1946	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1031 KT/CTN ngày 16/10/1996 của Chủ tịch nước.		

35	Trần Xuân Hồng	1955		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 114 KT/HĐBT ngày 13/7/1988 của Hội đồng Bộ trưởng		
36	Phan Viết Quang	1949		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước		
37	Đào Thị Xuân		1935	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.		
38	Đào Đức Tắc	1935			Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước		
39	Nguyễn Trí Giao	1944		Giáo viên Trường Tiểu học Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.	x	
40	Đào Xuân Sản	1947		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
41	Nguyễn Văn Trí	1936		Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
42	Đào Đức Tâm	1952		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 114 KT/HĐBT ngày 13/7/1988 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
43	Nguyễn tiến Lập	1949		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 116 KT/HĐBT ngày 2/10/1986 của Hội đồng Bộ trưởng	x	

44	Nguyễn Văn Hiền	1948		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước		
45	Phan trọng Lương	1935		Chuyên viên phòng Tác chiến, Bộ Tổng tham mưu	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
46	Nguyễn thị Hảo		1948	Giáo viên trường THCS Đồng Quang	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
47	Phan hữu Vân	1937		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước		
48	Nguyễn như Thực	1941		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.	x	
49	Đào tiến Thắng	1953		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.		
50	Nguyễn hữu Cầu	1951		Giáo viên trường THCS Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 156 KT/HĐBT ngày 19/10/1987 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
51	Phan trung Long	1947		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.		
52	Đào xuân Đê	1938		Công nhân XN gang thép Thái Nguyên	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.	x	

53	Đào đức Miêng	1944		Công nhân Nhà máy cơ khí Quang Trung, HN	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 58 KT/HĐNN ngày 18/12/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
54	Đào đức Phụng	1953		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
55	Phan thị Quỳ		1945	Chuyên viên HU Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 107 KT/HĐDBT ngày 13/8/1984 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
56	Nguyễn đình Chấn	1944		Cán bộ Sở LĐTBXH HN	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 479 KT/HĐNN ngày 24/4/1984 của Hội đồng Nhà nước	x	
57	Phan Trung Hoan	1955		Công nhân nhà máy Thủy điện Sông Đà	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1127 KT/CTN ngày 06/1/1997 của Chủ tịch nước.	x	
58	Nguyễn Thị Trường		1949	Công nhân Xưởng cơ khí nông cụ Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.	x	
59	Phan Tiến Lễ	1947		Sỹ quan Đơn vị A34 Cục Kỹ thuật, QC PKKQ	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
60	Phan Thị Mão		1950	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 262 KT/CTN ngày 02/4/2001 của Chủ tịch nước.		
61	Phan Trung Đạt	1945		Trung úy Ban Hậu cần thị đội Hà Đông	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	

62	Phan Bá Sự	1952		Trợ lý cán bộ Cục vận tải	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 588 KT/HĐNN ngày 15/12/1984 của Hội đồng Nhà nước	x	
63	Phan Viết Ân	1939		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 487 KT/HĐNN ngày 04/6/1987 của Hội đồng Nhà nước		
64	Phan Thị Năm		1946	Công nhân XN Dược phẩm 1 Hà Đông	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
65	Nguyễn Đình Tuệ	1943		PCT UBMTTQ tỉnh Hà Tây	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 520 KT/HĐNN ngày 20/8/1984 của Hội đồng Nhà nước	x	
66	Nguyễn Đình Bàn	1953		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84 KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng.		
67	Phong Thị Dung		1947	Công nhân Xưởng cơ khí nông cụ Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 137 KT/HĐBT ngày 18/10/1984 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
68	Phan Văn Hào	1953		Công ty cấp thoát nước, Bộ XD, HN	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 82 KT/HĐBT ngày 22/3/1985 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
69	Nguyễn Tiến Họa	1934		Giáo viên dạy Bình dân học vụ xã Sài Sơn, Quốc Oai cũ	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1119 KT/HĐNN ngày 26/12/1996 của Hội đồng Nhà nước	x	
70	Nguyễn Đình Minh	1940			Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước		

71	Nguyễn Thị Suốt		1943	Giáo viên Mầm non Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.	x	
72	Từ Thị Hợi		1947	Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
73	Trần Xuân Lương	1953		Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, Viện chiến lược chính sách y tế, Bộ Y tế	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 282 KT/CTN ngày 16/8/1999 của Chủ tịch nước.	x	
74	Tạ Thị Hoài Độ		1952	Trưởng phòng Y tế huyện QO cũ	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 282 KT/CTN ngày 16/8/1999 của Chủ tịch nước.	x	
75	Phan Thị Lan		1945	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.		
76	Phan Thị Tuyết		1947	Giáo viên trường Tiểu học Sài Sơn, Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 156 KT/HĐBT ngày 19/10/1987 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
77	Đào Thị Hòa		1948	Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.	x	
78	Nguyễn Viết Bảo	1940		Giáo viên trường Cấp 1, 2B Sài Sơn, Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 41 KT/HĐNN ngày 06/11/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
79	Nguyễn Chí Điền (kiến)	1936		Trưởng phòng Xây dựng huyện Quốc Oai cũ	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 520 KT/HĐNN ngày 20/8/1984 của Hội đồng Nhà nước	x	

80	Nguyễn Hữu Bân	1948		Công nhân xí nghiệp Nông cụ Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 552 KT/HĐNN ngày 20/10/1984 của Hội đồng Nhà nước	x	
81	Nguyễn Thị Lý		1947	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
82	Nguyễn Thị Sáu		1945	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
83	Phan Thị Lan		1948	Kế toán xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai cũ	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 84 KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
84	Vương Thị Chắt		1946	Hiệu phó trường cấp 1, 2 Sài Sơn B	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 156 KT/HĐBT ngày 19/10/1987 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
85	Nguyễn Thị Phương		1945	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.		
86	Nguyễn Hữu Phúc	1940		Công nhân Xí nghiệp cơ khí Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 552 KT/HĐNN ngày 20/10/1984 của Hội đồng Nhà nước	x	
87	Hà Đình Tường	1941		Cán bộ Ngân hàng Đầu tư phát triển Hà Tây	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 67 KT/HĐNN ngày 28/1/1988 của Hội đồng Nhà nước	x	
88	Tạ Thị Tình		1942	Cán bộ thương nghiệp Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 25 KT/HĐBT ngày 04/2/1988 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	

89	Đào Tấn Long	1935		Hiệu phó trưởng Phổ thông Cơ sở Sài Sơn B	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 41 KT/HĐNN ngày 06/11/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
90	Nguyễn Đình Chuyển	1945		Sở Điện lực Hà Tây	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 819 KT/HĐNN ngày 30/12/1985 của Hội đồng Nhà nước	x	
91	Đào Quang Vinh	1954		Công ty Cây trồng Hà Tây	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 130 KT/HĐBT ngày 20/10/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
92	Phan Thị Năm		1951	Giáo viên trường Tiểu học Phương Cách, huyện Quốc Oai cũ	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 156 KT/HĐBT ngày 19/10/1987 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
93	Phan Thị Dung		1936	Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
94	Phan Duy Tý	1943		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước		
95	Trần Thị Nhị		1944	Công nhân Nhà máy đường Tam Hiệp, Phúc Thọ	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 917 KT/HĐNN ngày 07/10/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
96	Nguyễn Đức Thả	1950		Công nhân đội công trình huyện Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 137 KT/HĐBT ngày 18/10/1984 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
97	Nguyễn Thị Bảy		1934	Hiệu trưởng Trường Mầm non xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai cũ	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	

98	Đào Thị Mầu		1944	Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 130 KT/HĐBT ngày 20/10/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
99	Phan Nhân Tần	1952		Công nhân XM Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 71 KT/HĐBT ngày 10/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
100	Nguyễn Thị Quý		1942	Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
101	Trần Thị Khang		1942	Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
102	Nguyễn Minh Châu	1945		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 814 KT/HĐBT ngày 29/5/1987 của Hội đồng Bộ trưởng.		
103	Hà Đình Chiến	1948		Nhân viên kỹ thuật đoàn xe Văn phòng Chính phủ	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 162 KT/HĐBT ngày 7/12/1983 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
104	Phan Văn Quy	1955		Bộ Tham mưu, Quân đoàn 1	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1167 KT/CTN ngày 20/2/1997 của Chủ tịch nước.	x	
105	Mai Khắc Vân	1946		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 1231 KT/CTN ngày 19/5/1997 của Chủ tịch nước.		
106	Nguyễn Đình Dung	1942		Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	

107	Phan Thị Tâm		1944	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 83 KT/CTN ngày 12/12/1997 của Chủ tịch nước.		
108	Phan Viết Bài	1948		Cán sự Huyện đội Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 552 KT/HĐNN ngày 20/10/1984 của Hội đồng Nhà nước	x	
109	Phan Công Khá	1934		Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 987 KT/HĐNN ngày 09/8/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
110	Phan Tiến Phú	1948		Nhân viên Xí nghiệp dầu máy Vinh Nghệ An	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 55 KT/HĐBT ngày 30/3/1988 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
111	Nguyễn Thị Thảo		1944	Giáo viên Trường Tiểu học Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 41 KT/HĐNN ngày 06/11/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
112	Tạ Diên Lộc	1939		Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
113	Nguyễn Thị Thân		1944	Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 882 KT/HĐNN ngày 02/7/1986 của Hội đồng Nhà nước	x	
114	Đào Tiến Khoát	1934		Công nhân XM Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 114 KT/HĐBT ngày 13/7/1988 của Hội đồng Bộ trưởng	x	
115	Phan Thị An		1940	Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		

116	Nguyễn Thị Gái		1950	Giáo viên trường Tiểu học Sài Sơn	Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 262 KT/CTN ngày 02/4/2001 của Chủ tịch nước.	x	
117	Hà Đình Phan	1937			Huân chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 854-KT/CTN ngày 6/5/1996 của Chủ tịch nước.		
118	Vương Đình Thịnh	1950		Công nhân Thủy điện Sông Đà	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 955 KT/HĐNN ngày 10/3/1987 của Hội đồng Nhà nước	x	
119	Mai Thanh Long	1945		Sở Xây dựng Hà Nội	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 357 KT/HĐNN ngày 16/4/1990 của Hội đồng Nhà nước	x	
120	Đỗ Thị Gia		1942	Công nhân Bưu điện Viễn thông Khu vực 1 HN	Huân chương KC chống Mỹ hạng Ba tại Quyết định số 572 KT/HĐNN ngày 03/7/1984 của Hội đồng Nhà nước	x	
121	Nguyễn Thị Phúc		1950	Giáo viên trường Tiểu học Sài Sơn	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 156 KT/HĐBT ngày 19/10/1987 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
122	Phan Thị Việt		1950	Công nhân Khu liên hiệp thực phẩm Hà Đông	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1127 KT/CTN ngày 06/1/1997 của Chủ tịch nước.	x	
123	Trần Ngọc Dân	1950		Viện trưởng Viện nghiên cứu Quốc phòng	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhất tại Quyết định số 171 KT/HĐBT ngày 20/12/1984 của Hội đồng Bộ trưởng.	x	
124	Phan Thị Xuyên		1951	Dược sỹ XN Trung tâm Thông tin Biển pha Sông, HN	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 1127 KT/CTN ngày 06/1/1997 của Chủ tịch nước.	x	

125	Phan Công Vẽ	1953		Thôn Đa Phúc, xã Quốc Oai	Huy chương KC chống Mỹ hạng Nhì tại Quyết định số 187 KT/HĐBT ngày 22/6/1985 của Hội đồng Bộ trưởng.		
-----	-----------------	------	--	------------------------------	---	--	--